

**QUAN HỆ QUỐC TẾ****MỘT SỐ KHÍA CẠNH VỀ QUAN HỆ  
MỸ - NGA TRƯỚC XU THẾ MỚI**

Lê Văn Nga

Viện Nghiên cứu Châu Mỹ

**T**rong gần 15 năm kể từ sau khi kết thúc Chiến tranh lạnh, quan hệ Mỹ - Nga đã có những bước chuyển hoá sâu sắc. Đứng trên bình diện chung, chính sách đối ngoại của cả hai nước đều thể hiện mối thiện chí hướng tới một thế giới tương lai hoà bình và thịnh vượng.

**I. Nước Nga trong chiến lược quan hệ đối tác của Mỹ.**

Một vấn đề ưu tiên quan trọng trong chính sách ngoại giao của Hoa Kỳ là thiết lập quan hệ hợp tác với các cường quốc chủ chốt trên thế giới, đặc biệt là những nước đã từng đối đầu với Mỹ trong quá khứ như Nga, Trung Quốc, Ấn Độ.

Là một trong hai cường quốc lớn nhất ở lục địa Á - Âu, nước Nga với đất đai rộng lớn, khả năng quân sự hùng mạnh, đã và đang có vị trí không thể phủ định trên trường quốc tế. Về vị trí địa lý, Nga tiếp giáp với Trung Á, có biên giới với Bắc Triều Tiên và ở gần Iran, Iraq - hai quốc gia mà Tổng thống Mỹ G.W. Bush xác định là những bộ phận của Trục ma quỷ.

Quan hệ Mỹ - Nga đã bắt đầu có sự chuyển biến mạnh mẽ kể từ đầu những năm 90 của thế kỷ XX. Sau đó hơn một thập kỷ, mối quan hệ này được đánh dấu bởi hàng loạt các sự kiện trong nỗ lực tiến đến sự hợp tác một cách toàn

diện. Nhà Trắng và Kremlin đang từng bước cắt giảm các kho vũ khí chiến lược. Moscow được coi là một đối tác của Mỹ trong cuộc chiến chống khủng bố và trong mục tiêu chống phổ biến vũ khí huỷ diệt trên phạm vi toàn cầu.

Theo Ngoại trưởng Mỹ C. Powell, Chiến lược An ninh Quốc gia của Mỹ (viết tắt là NSC) - được công bố vào tháng 9 năm 2002 - "là một chiến lược của các mối quan hệ đối tác và khẳng định vai trò quan trọng của NATO cùng với các liên minh khác của Mỹ - kể cả Liên hiệp quốc".

Quan hệ đối tác của Hoa Kỳ là quan hệ thúc đẩy tự do, giới hạn quyền lực tuyệt đối của Nhà nước mà mục đích là chỉ phục vụ lợi ích của Hoa Kỳ. Hoa Kỳ đang nỗ lực xây dựng một liên minh với bộ tứ bao gồm Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu, Nga và Liên Hiệp quốc.

**II. Chính sách ngoại giao của Nga****1. Tăng cường khả năng quân sự**

Trong những năm qua, tốc độ tăng trưởng kinh tế của Nga được đánh giá là tương đối cao, tình hình trong nước ổn định. Chính quyền của Tổng thống Putin đang tiếp tục đẩy mạnh cải cách quân đội, nâng cao sức chiến đấu và năng lực quốc phòng một cách toàn diện nhằm bảo vệ lợi ích của nước Nga và củng cố sức mạnh vì một trật tự có lợi hơn cho Nga.

Với hơn 30.000 km bờ biển, nhưng lực lượng hải quân của Nga vẫn chưa đáp ứng được những mục tiêu về quân sự trong giai đoạn hiện nay. Vì thế, Nga đã quyết định xây dựng một hệ thống hải quân hùng mạnh bảo vệ vùng biển và vùng duyên hải, bảo vệ quyền lợi của Nga ở bất cứ vùng biển nào trên thế giới. Theo đó Nga đang xúc tiến việc xây dựng các tàu sân bay nhằm chuyên chở hơn 1/2 số máy bay chiến đấu và 2/3 số tên lửa đạn đạo, đồng thời đóng các tàu xuyên đại dương, tàu ngầm hạt nhân và tàu ngầm đa chức năng với cơ cấu gọn nhẹ, tính năng hiện đại.

Nga sẽ xây dựng một hệ thống thống nhất theo dõi và kiểm soát tình hình trên không và dưới biển. Dự kiến hệ thống này sẽ được triển khai trên toàn quốc vào năm 2005. Nhờ hệ thống này, toàn bộ tình hình ở cách Nga 400km đều có thể quan sát được từ Văn phòng Bộ Quốc phòng hay Phủ Tổng thống. Theo Đô đốc Kurocdov, việc xây dựng hệ thống này sẽ nâng cao 58% hiệu quả chiến đấu của lực lượng hải quân.

Nga đang cố gắng hoàn thiện kết cấu hạ tầng quân sự ở phía nam đất nước. Điều này thể hiện bằng việc xây dựng căn cứ quân sự Kant ngày 22/9/2003 trên cơ sở sân bay Kant ở Cugorustan, đánh dấu sự có mặt của Nga ở khu vực này, khi mà Mỹ - NATO đang bành trướng ảnh hưởng quân sự của họ tới vùng Trung Á và khẳng định quyền đánh đòn ngăn chặn hạt nhân của mình trong bối cảnh tình hình quốc tế đang diễn biến phức tạp hiện nay. Cùng với căn cứ ở Sevastopol, năm 2005, Nga sẽ tái thiết hạm đội Biển Đen tại Novorossisk với vai trò là căn cứ hậu phương, đồng thời đưa vào khai thác sân bay quân sự ở thành phố Taganrog để khống chế những ảnh hưởng của việc NATO sẽ tự do hoạt động trên khu vực Địa Trung Hải khi Ukraine trở thành thành viên của NATO.

Đồng thời, Nga cũng triển khai một thế hệ vũ khí chiến lược mới. Trong tình hình hiện nay, khuôn khổ chiến lược mới sẽ đưa Nga tiếp cận gần hơn tới cấu trúc an ninh do NATO lãnh đạo. Nga đang tăng cường triển vọng tạo lập hoà bình tại biên giới phía Tây, do vậy người dân Nga không phải lo đối phó với tình hình xung đột và những bất ổn ở các quốc gia phía Tây. Ngày 18/2/2004, Tổng thống Nga Putin đã thông báo quyết định triển khai thế hệ vũ khí chiến lược mới, xây dựng hệ thống phòng thủ tên lửa. Các nhà nghiên cứu chiến lược cho biết đây là loại đầu đạn bay theo đường chữ chi tới mục tiêu. Các vũ khí mới này được bắn xa với tốc độ siêu âm xuyên qua các lục địa khác với độ chính xác cao, có biên độ vận động lớn cả về tầm cao và hướng bay. Đây là loại vũ khí mà Tổng thống Putin cho rằng không có đối thủ trên thế giới. Song song với việc triển khai loại vũ khí mới này, Nga tiếp tục hiện đại hoá hệ thống phòng thủ tên lửa hiện có. Điều này đã làm vơi đi việc thất bại của các cuộc thử nghiệm tên lửa thất bại trong cuộc tập trận vừa qua - một cuộc tập trận lớn nhất trong 20 năm qua, đã được đưa tin rầm rộ - bao gồm ba cuộc bắn thử tên lửa và hàng chục chuyến bay của các máy bay ném bom, nhằm thực hiện kế hoạch khôi phục sức mạnh quân sự. Cuộc tập trận có sự tham gia của máy bay chiến lược TU-160 và bắn thử tên lửa Cruise qua Bắc Đại Tây Dương. Tuy nhiên, ngày 17/2, hai tên lửa đạn đạo xuyên lục địa (ICBM) đã không phóng được khỏi bộ phóng do có sự cố, và tiếp theo là quả tên lửa thứ ba đã đi chệch đường bay và tự huỷ vào ngày 18/2.

Mặc dù có những sự cố xảy ra, song với tiềm lực về quân sự và quyết tâm khôi phục khả năng sẵn sàng chiến đấu của quân đội, nước Nga đang tự khẳng định vị thế của mình trong bối cảnh tình hình quốc tế hiện nay.

## **2. Quan hệ với thế giới Hồi giáo.**

Nước Nga hiện có khoảng 20 triệu cư dân Hồi giáo, chiếm 14% tổng dân số, tập trung ở 7 nước cộng hoà tự trị. Thời gian gần đây, do tỷ lệ sinh cao hơn mức trung bình, cộng đồng Hồi giáo ở Nga đã tăng lên đáng kể. Hội đồng các giáo sĩ Hồi giáo ở Nga đã tổng kết, trong lực lượng vũ trang Nga cứ 10 người thì có một quân nhân mang dòng máu Hồi giáo. Để tranh thủ sự ủng hộ của người Hồi giáo Nga, Tổng thống V. Putin đã bày tỏ lòng biết ơn đối với sự ủng hộ của người Hồi giáo trong cuộc chiến chống khủng bố. Trong quan hệ với thế giới Hồi giáo, ngày 16/3/2003, Tổng thống Nga Putin đã tham gia Hội nghị Thượng đỉnh Tổ chức Hồi giáo (OIC) tại Malaysia nhằm phát huy vai trò cầu nối quan trọng giữa hai châu lục phát triển nhất và giải quyết các vấn đề cấp bách trong mối quan hệ Bắc - Nam, Đông - Tây. Đồng thời, tăng cường ảnh hưởng của Nga trong thế giới Hồi giáo, giảm xu hướng ly khai tại cộng đồng Hồi giáo của Nga, mang lại lợi ích chiến lược và sách lược cho nước Nga về các thị trường vũ khí, công nghệ, năng lượng nguyên tử, công nghiệp vũ trụ...

Những bước đột phá trên đã thu được một số kết quả nhất định. OIC đã gửi quan sát viên tới theo dõi cuộc bầu cử tổng thống ở Chechnya. Trong phái đoàn của Nga dự OIC còn có nhiều quan chức trong trang phục Hồi giáo: đó là Tổng thống Chechnya Kadyrov, ba vị tổng thống của ba nước cộng hòa tự trị thuộc Nga, Bộ trưởng Bộ quan hệ tài sản Nga Farid Garizullin... Tất cả những điều này không khác gì hơn một sự thoả hiệp, nó đang manh nha cho sự khởi đầu của việc sắp xếp lại lực lượng trên vũ đài chính trị.

## **3. Tăng cường quan hệ với các nước SNG, EU và các nước châu Á Thái Bình Dương.**

Sự khởi đầu trong giai đoạn mới - giai đoạn hậu Xô Viết là tạo sự xích lại gần nhau hơn nữa trong phạm vi các quốc gia SNG, đặc biệt là bốn nước Belarus, Kazakstan, Ukraine, Nga. Với hiệp ước không gian kinh tế thống nhất (EEP) được ký vào tháng 9/2003, Hiệp ước an ninh tập thể... nhằm đưa quan hệ giữa các nước lên tới mức độ liên kết cao hơn, củng cố các cơ cấu trong khuôn khổ SNG, bảo vệ lợi ích của các quốc gia khỏi sự đe dọa của khủng bố, xung đột. Trong bốn nước trên, Ukraine có nhiều điểm bất đồng với Nga, có xu hướng thân Mỹ. Vì thế quá trình liên minh này sẽ là quá trình khó khăn, song một khi đạt được kết quả thành công, nó sẽ làm thay đổi tương quan lực lượng trong không gian hậu Xô Viết.

Tháng 5/2004, EU đã kết nạp thêm 10 thành viên mới là Ba Lan, Hungari, Sec, Slovakia, Slovenia, Latvia, Malta, Estonia, Sip - đưa tổng số các thành viên EU lên tới con số 25. Vị thế mới của Liên minh châu Âu hiện nay đã làm tăng kim ngạch xuất - nhập khẩu hai chiều giữa Nga và EU lên 40-45%.

Thời kỳ chiến tranh lạnh kết thúc. Mỹ với thế mạnh quân sự, kinh tế vượt trội đã thao túng NATO, song gần đây, nhờ sự phát triển về kinh tế, quân sự, các nước EU đã có được tiếng nói riêng của mình, nỗ lực hoàn thành những tham vọng của họ trong việc giải quyết các vấn đề quốc tế. Việc tổ chức Hội nghị thượng đỉnh Nga - EU tại thành phố Saint Petersburg đã quyết định chuyển Hội đồng hợp tác Nga - EU thành Hội đồng đối tác thường trực Nga - EU là ví dụ về việc tăng cường tính hiệu quả của mối quan hệ hợp tác giữa hai bên, đồng thời giảm bớt sự lệ thuộc vào Mỹ về an ninh, chính trị. Cả Nga và EU đều có lợi ích chung trong việc biến châu Âu thành trung tâm quyền lực chính trị độc lập với Mỹ.

Trong chính sách đối ngoại của Mỹ, châu Á là khu vực tác chiến và là tâm

điểm của cuộc cạnh tranh quyền lực toàn cầu giữa hai siêu cường Mỹ và Trung Quốc. Châu Á Thái Bình Dương là một trong những khu vực có đất đai rộng lớn, dân số đông nhất hành tinh. Vì lý do này, tháng 5/2003, tại Moscow, trong cuộc gặp cấp cao Nga - Trung, hai bên đã ra thông cáo chung tiếp tục tăng cường quan hệ hợp tác chiến lược và thúc đẩy quan hệ kinh tế song phương. Cũng trong năm 2003, Tổ chức Hợp tác Thượng Hải (SCO) đã tổ chức ba hội nghị với mục đích tạo dựng lòng tin ở vùng biên giới và mở rộng các vấn đề quốc tế, chống khủng bố khu vực... Trong tương lai, sự hợp tác trong khuôn khổ SCO sẽ tiếp tục được tăng cường có thể đe dọa đến lợi ích lâu dài của Mỹ ở khu vực này.

Tóm lại, trong chính sách ngoại giao hiện nay của Nga, mục tiêu hội nhập kinh tế cũng như toàn cầu hoá còn vấp phải nhiều khó khăn phía trước. Để xây dựng hình ảnh của mình, giảm sự kiềm chế của Mỹ, EU, Trung Quốc, chính sách hai mặt Âu - Á của Nga đang được tăng cường và mở rộng sang thế giới Hồi giáo. Đồng thời, Nga cũng đẩy mạnh việc nâng cao sức chiến đấu của quân đội, xây dựng các lực lượng hải quân, lục quân, không quân có hiệu quả hoạt động toàn diện, hoàn thiện học thuyết quân sự trong tình hình mới. Tuy nhiên, hợp tác vẫn là chiều hướng chủ đạo, phù hợp với lợi ích của Nga cũng như xu thế chung của nhân loại.

### III. Sự chuyển hoá của quan hệ Mỹ - Nga trước xu thế mới.

#### *1. Những chuyển biến trong mối quan hệ về chống phổ biến vũ khí.*

Theo ý kiến của Tổng thống Mỹ G.W. Bush, "nếu Trung Quốc và Nga trở thành bạn của Mỹ thì tình bạn đó sẽ tạo nên sự ổn định của thế giới. Nhưng nếu điều đó không xảy ra thì chúng ta

sẽ không thể có được nền hoà bình mà chúng ta đang tìm kiếm".

Trong thập kỷ qua, Hoa Kỳ và Liên bang Nga đã làm được những việc chưa từng thấy trong lịch sử. Những kẻ thù cũ từng đối đầu suốt 50 năm qua nay đã gạt sang một bên những bất đồng lớn và thúc đẩy một mối quan hệ hợp tác mới nhằm kiểm soát và phá huỷ các vũ khí huỷ diệt hàng loạt. Về hình thức và qua các tuyên truyền trên các kênh thông tin đại chúng, có thể thấy người Mỹ và người Nga đã và đang hợp tác chặt chẽ trong việc cắt giảm các kho vũ khí chiến lược và cam kết thúc đẩy việc chống phổ biến vũ khí huỷ diệt hàng loạt (WMD) trên toàn cầu.

Về Hiệp ước cấm thử vũ khí hạt nhân, Tổng thống Mỹ George Bush cho biết: "Hiệp ước này không thể ngăn chặn được tình trạng phổ biến vũ khí hạt nhân, nó chỉ mang lại lời nói và hy vọng giả tạo, cùng những dự định cao xa và không có gì đảm bảo". Điều quan trọng là cả Nga và Mỹ đều có quyền lợi hợp tác trong việc hạn chế cung cấp nguyên liệu hạt nhân và việc vận chuyển chúng, Hiệp ước này không thể kiểm tra được và cũng không có khả năng buộc các nước khác phải thực thi.

Trong một thế giới đang từng ngày đổi thay, một số lượng lớn vũ khí hạt nhân của Nga rơi vào tình trạng thiếu an toàn, bị đe dọa bởi nạn đánh cắp hạt nhân. Vì thế, khả năng xảy ra xung đột vũ trang giữa Nga và Hoa Kỳ tiếp tục giảm. Giờ đây, quan hệ Mỹ - Nga đã chuyển hoá sang một hướng khác, đó là thiết lập một khuôn khổ chiến lược mới với tuyên bố chung được ký kết giữa Tổng thống Nga Putin và Tổng thống Mỹ G.W. Bush ngày 25/2/2002.

Một khía cạnh hợp tác trong quan hệ Mỹ - Nga cần được nhắc đến là việc phá dỡ các tàu ngầm mang tên lửa hành trình được chạy bằng nhiên liệu hạt nhân có thể gây ra những hậu quả nghiêm trọng nếu không được bảo vệ an

toàn. Mặt khác, Mỹ cũng đang nỗ lực trong việc xoá nợ cho Nga để đổi lấy việc không phổ biến vũ khí. Đối với vũ khí hạt nhân chiến thuật, các đầu đạn hạt nhân gọn nhẹ được vận chuyển dễ dàng tới gần các vùng chiến sự. Thực tế, hai bên đã có những nỗ lực cải thiện với mục đích tạo dựng lòng tin, kiểm soát tình hình an ninh tại các kho vũ khí chiến thuật.

Biểu hiện rõ nét nhất về một giai đoạn mới của mối quan hệ Mỹ - Nga là hai chính phủ đã xây dựng một liên minh nhằm đối phó với những nước có sử dụng vũ khí huỷ diệt hàng loạt. Moscow cam kết hạn chế sản xuất vũ khí huỷ diệt hàng loạt và các kho vũ khí hạt nhân, công nghệ hoá học, sinh học để có thể kiểm soát một cách có hiệu quả vũ khí huỷ diệt, không để rơi vào tay những kẻ khủng bố. Tuyên bố chung ngày 24/5 đã được cụ thể hoá bằng các biện pháp bao gồm cả việc củng cố lòng tin, sự minh bạch và hợp tác trong phòng thủ tên lửa, các cuộc thử nghiệm, các cuộc thăm viếng và hợp tác nghiên cứu, triển khai ở một số lĩnh vực làm giảm đáng kể lực lượng hạt nhân chiến lược. Phía Nga đã thông báo giảm lực lượng hạt nhân chiến lược xuống còn không quá 2.200 đầu đạn. Trong khi đó, Hoa Kỳ cũng tuyên bố giảm số đầu đạn của họ xuống mức 1.700 - 2.200 vào thập kỷ tới. Cả hai cùng có thiện chí hướng tới tương lai, cùng tìm kiếm sự ủng hộ của quốc tế nhằm đảm bảo an ninh, công nghệ tên lửa và vũ khí huỷ diệt hàng loạt, đồng thời duy trì quyết tâm ủng hộ và giúp đỡ các nước trọng việc kiểm soát xuất, nhập khẩu, chuyển giao các loại vũ khí. Tuy nhiên, trong vấn đề nhạy cảm này, giữa Nga và Mỹ còn tồn tại một số điểm bất đồng. Đó là việc Mỹ rút khỏi Hiệp ước cắt giảm vũ khí hạt nhân chiến lược (ABM) ngày 13/6/2002, và việc Hoa Kỳ triển khai hệ thống phòng thủ tên lửa, vấn đề chiến tranh với Iraq... Song

trước những thách thức của thế kỷ XXI trong khuôn khổ chiến lược mới, Nga và Hoa Kỳ đã và đang xây dựng những nền tảng cho mối quan hệ song phương.

## **2. Hợp tác trong cuộc chiến chống chủ nghĩa khủng bố.**

Sự hoạt động mạnh mẽ của chủ nghĩa khủng bố quốc tế đã không chỉ hướng vào nước Mỹ với sự kiện 11/9/2001, mà còn có ảnh hưởng sâu rộng đến nhiều quốc gia trên thế giới. Hiện nay, chủ nghĩa khủng bố quốc tế đã và đang hoạt động ở nhiều nơi, từ các nước Arab, các nước Hồi giáo như Afghanistan, Iraq, tới các nước ở cả châu Âu, châu Á. Vì lý do đó, cuộc chiến chống khủng bố đã trở thành điểm ưu tiên số một trong chính sách đối ngoại của Mỹ.

Năm 2001, Nga và Mỹ đã cùng nhau xây dựng một chương trình nghị sự và một lộ trình nhằm tăng cường quan hệ hợp tác vượt ra khỏi những hạn chế trong quá khứ. Hai bên đã hợp tác chặt chẽ trong việc xử lý hàng loạt các vấn đề chính trị, an ninh quốc tế, trong đó mục tiêu chống khủng bố toàn cầu cũng được coi là một mục tiêu chung nhằm tạo dựng sự ổn định, hoà bình và phát triển trên phạm vi toàn thế giới. Cả Mỹ và Nga đều có lợi ích chung ở khía cạnh này. Họ đều cam kết hỗ trợ cho việc hợp tác nhân đạo, liên kết chống buôn bán ma tuý, buôn bán vũ khí và chống khủng bố, phối hợp với các nhà lãnh đạo Trung Á trong cuộc chiến chống khủng bố. Nạn khủng bố - với nhiều khả năng đi kèm theo sự phổ biến vũ khí huỷ diệt hàng loạt - là mối đe dọa đối với sự sống của toàn nhân loại. Chống chủ nghĩa khủng bố là một mục tiêu hết sức khó khăn, đòi hỏi sự hợp tác của hai nước Mỹ và Nga nhằm tìm ra những sáng kiến có thể làm suy giảm các nguồn lực của chủ nghĩa khủng bố quốc tế.

### 3. Giải quyết các vấn đề quốc tế.

Trong số các vấn đề quốc tế nhạy cảm, vấn đề Iraq đang là mối quan tâm hàng đầu đối với các nhà ngoại giao của Mỹ và Nga. Sau cuộc chiến ở Iraq vào tháng 3 năm 2003, Mỹ và Liên quân đã cố gắng xoa dịu tình hình bằng việc chuyển giao quyền lực cho Hội đồng điều hành lâm thời Iraq ngày 30 tháng 6 năm 2004. Tuy nhiên, quyền lực và các công việc chính trong quá trình điều hành đất nước có lượng dầu mỏ lớn thứ hai thế giới này lại đang nằm trong tay các cố vấn Mỹ. Vì thế, các nước phản đối cuộc chiến với Iraq - trong đó có Nga - đang đòi hỏi Mỹ phải có những thay đổi thực sự. Để làm dịu bớt căng thẳng trong vấn đề này, Tổng thống Bush đã đến dự lễ kỷ niệm 300 năm thành lập thành phố Saint Petersburg vào ngày 30/5/2003. Hai nước tiếp tục cam kết hợp tác chống khủng bố, Nga ủng hộ Mỹ trong vấn đề tái thiết Iraq, song không đưa quân sang Iraq chia sẻ gánh nặng tài chính với Mỹ.

Trong vấn đề Iran, Nga tìm cách thúc đẩy Iran hợp tác với IAEA, nhưng vẫn kiên quyết thực hiện hợp đồng nhà máy điện hạt nhân Busher và đồng ý thu hồi những thanh nhiên liệu đã qua sử dụng trước sức ép của Mỹ.

Mức độ hợp tác của hai nước còn được thể hiện ở khu vực Trung Á, các khu vực Abkhazia, Nagorno - Karabakh, Transnistria, Trung Đông... Hai bên nhất trí ủng hộ mạnh mẽ cho các nỗ lực nhằm đưa ra những giải pháp cho cuộc xung đột thông qua đàm phán, cùng với NATO đối phó với tình trạng bất ổn của khu vực và những mối đe dọa đang hình thành. Việc thành lập Hội đồng Nga - NATO tại Hội nghị thượng đỉnh Nga - NATO tổ chức ở Rome đã cho phép các thành viên tạo lập quan hệ hợp tác với tư cách là đối tác bình đẳng trong các lợi ích chung.

Trong thế kỷ XXI, mối quan hệ hợp tác Mỹ - Nga sẽ là sự kết hợp của các quan hệ địa kinh tế và địa chính trị. Không thể phủ nhận, diễn biến của quan hệ Mỹ - Nga sẽ có ảnh hưởng lớn đến cục diện của thế giới trong tương lai.

Trước những bước chuyển động phức tạp của tình hình thế giới, quan hệ hợp tác Mỹ - Nga sẽ còn gặp nhiều sóng gió. Tuy nhiên, trong khuôn khổ chiến lược mới, hai nước đã và đang tạo dựng một nền tảng chung để tiếp tục đi đến những chuyển biến trong mối quan hệ song phương, giải quyết những bất đồng, tạo cơ hội cho hai nước cùng hướng tới một tương lai tốt đẹp hơn ■

#### Tài liệu tham khảo:

1. Tạp chí Nghiên cứu quốc tế số 6 (55) tháng 12/2003.
2. Tài liệu tham khảo đặc biệt của Thông tấn xã Việt nam các số ngày 4/12/2003, 10/12/2003, 2/2/2004, 19/2/2004, 20/2/2004, 21/2/2004, 13/3/2004.
3. [Http://usinfo.state.gov/journals/itps/0900/ijpe/pj52bush.htm](http://usinfo.state.gov/journals/itps/0900/ijpe/pj52bush.htm).  
[Http://usinfo.state.gov/journals/itps/0702/ijpe/spring.htm](http://usinfo.state.gov/journals/itps/0702/ijpe/spring.htm).  
[Http://usinfo.state.gov/journals/itps/0702/ijpe/lugar.htm](http://usinfo.state.gov/journals/itps/0702/ijpe/lugar.htm).  
[Http://usinfo.state.gov/journals/itps/0702/ijpe/cordora.htm](http://usinfo.state.gov/journals/itps/0702/ijpe/cordora.htm).  
[Http://usinfo.state.gov](http://usinfo.state.gov).
4. COLIN L.POWELL. Foreign Affair, January - February, 2004.
5. Dr. ARIEL COHEN, September 10, 2002. Europe - Russia - America: Determining factors of cooperation in 21<sup>st</sup> century.
6. Russia: International Freedom Report 2003.  
Nguồn: <http://vietnamese.usembassy.gov>.
7. Russia, America, Iraq. LEON ARON. Russian Outlook. Xuất bản ngày 1/5/2003.